

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 758/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con chung giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Nguyễn Thành N, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp 4, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Chị Phạm Thúy P, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp 4, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Nguyễn Thành N và chị Phạm Thúy P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Nguyễn Thành N và chị Phạm Thúy P thuận tình ly hôn.

Con chung: Anh N và chị P thoả thuận giao con chung tên Phạm Nguyễn Phương Ng, sinh ngày 23/01/2014 cho anh N tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, chị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh N chưa có yêu cầu. Chị P có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai

được quyền ngăn cản.

Tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Anh Phạm Nguyễn Thành N tự nguyện chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004434 ngày 26/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện, tỉnh Tiền Giang, nên hoàn lại cho anh N 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

****Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã An Hữu, Cái Bè, TG;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Khỏe